

Số: 602 /BC-BHXXH

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 5 năm 2019

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG

ĐẾN Số: 5255
Ngày: 08/6/2019
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện Công văn số 1699/SNV-CCHC, ngày 13/8/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn xây dựng báo cáo định kỳ cải cách hành chính (CCHC) (gọi tắt là Công văn số 1699/SNV-CCHC); Bảo hiểm xã hội (BHXXH) tỉnh Sóc Trăng báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

I. Tình hình tổ chức thực hiện văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Về thực hiện nhiệm vụ:

- Đã triển khai thực hiện: Kế hoạch 128/KH-UBND, ngày 26/12/2018 của Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện CCHC năm 2019; Kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 03/01/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2019; Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền CCHC giai đoạn 2017-2020; Kế hoạch số 900/KH-BHXXH, ngày 25/3/2019 của BHXXH Việt Nam về việc Kiểm soát TTHC năm 2019; Công văn số 5557/BHXXH-PC, ngày 28/12/2018 của BHXXH Việt Nam về việc tổ chức thực hiện Đề án liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí (gọi tắt là Công văn 5557/BHXXH-PC); Quyết định 166/QĐ-BHXXH, ngày 31/01/2019 của BHXXH Việt Nam về việc ban hành Quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXXH, chi trả các chế độ BHXXH, BHTN; Công văn số 2466/UBND-TH, ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Lấy kết quả xác định Chỉ số CCHC của đơn vị làm cơ sở chấm điểm, bình xét khen thưởng hàng quý, năm cho tập thể và cá nhân trong Ngành.

- Yêu cầu Trưởng các Phòng nghiệp vụ, Giám đốc BHXXH các huyện, thị, thành phố (gọi chung là BHXXH các huyện) rà soát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của BHXXH tỉnh ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với văn bản của cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC của Ngành, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, qua đó mỗi đơn vị và mỗi công chức, viên chức (CCVC) tham gia thực hiện và giám sát quá trình thực hiện cải cách TTHC của Ngành.

- Tiếp tục chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ cài đặt, hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ) thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của BHXXH Việt Nam.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch kiện toàn tổ chức bộ máy, trên cơ sở đó bố trí sắp xếp lại viên chức có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử của CCVC ngành BHXH, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới lề lối và phương thức làm việc theo cơ chế phục vụ. Bộ phận Một cửa tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện được quan tâm củng cố, kiện toàn.

b) Tiến độ của các phần việc được giao.

- Về công khai TTHC: Thực hiện niêm yết công khai bộ TTHC theo Quyết định số 929/QĐ-BHXH, ngày 26/7/2018, Quyết định số 1055/QĐ-BHXH, ngày 25/7/2016 và Quyết định số 1133/QĐ-BHXH, ngày 16/10/2015 của BHXH Việt Nam tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện, tạo thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị khi liên hệ lập các thủ tục tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Cụ thể:

+ Hình thức công khai: Từng loại thủ tục hồ sơ được in và gắn trên bảng Công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ của đơn vị (Bộ phận Một cửa), hoặc công khai trên Website BHXH tỉnh.

+ Nội dung niêm yết chủ yếu: Hồ sơ, thủ tục, thời hạn giải quyết chế độ BHXH; thu BHXH, BHYT, BHTN; thanh toán trực tiếp chế độ BHYT; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT; các thông báo, văn bản quy định hiện hành về thủ tục và chế độ liên quan đến BHXH, BHYT, BHTN...

- Kết quả giải quyết TTHC 6 tháng đầu năm 2019: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong toàn tỉnh: 71.963 lượt hồ sơ; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 71.906 lượt hồ sơ, trong đó: số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 71.897 lượt hồ sơ; hồ sơ trả quá hạn: 09 lượt hồ sơ (Đính kèm Phụ lục 5 B).

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT tại các đơn vị SDLĐ: Tính đến ngày 25/05/2019, BHXH tỉnh đã thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

+ Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN: 37/55 đơn vị SDLĐ (trong đó thanh tra đột xuất 12 đơn vị SDLĐ), đạt 67,27% kế hoạch năm.

+ Thanh tra, kiểm tra liên ngành: 15/50 đơn vị SDLĐ, đạt 30% kế hoạch năm.

- Thực hiện công tác kiểm tra:

+ Kiểm tra đơn vị SDLĐ; đại lý thu, chi trả: 52/67 đơn vị SDLĐ, đạt 77/61% kế hoạch năm;

+ Kiểm tra cơ sở khám chữa bệnh (KCB): 04/08 cơ sở, đạt 50% kế hoạch năm;

+ Kiểm tra nội bộ cơ quan BHXH: 04/06 đơn vị BHXH huyện, đạt 66/67% kế hoạch năm.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 07 trường hợp. Trong đó: BHXH tỉnh Sóc Trăng ban hành 04 quyết định xử phạt với số tiền là 128.000.736 đồng, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành 03 quyết định xử phạt với số tiền 487.000.000 đồng (trong đó Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Minh Châu đã nộp 158.000.000 đồng).

c) Hạn chế và nguyên nhân:

- Giải quyết hồ sơ trên phần mềm còn trễ hạn: Trên thực tế hồ sơ giấy các bộ phận nghiệp vụ và bộ phận tiếp nhận hồ sơ đã trả kết quả đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, trên phần mềm còn trễ hạn. Nguyên nhân chủ yếu là do phần mềm trong quá trình nâng cấp bị lỗi nên viên chức trực tiếp làm nghiệp vụ không nhìn thấy hồ sơ để xử lý theo quy định.

- Công tác thanh tra liên ngành đạt tỷ lệ còn thấp, do đầu năm triển khai khá nhiều công việc, do đó sẽ tập trung thanh tra, kiểm tra vào đầu quý III/2019, sẽ tăng tăng suất, vượt kế hoạch được giao.

2. Tình hình ban hành và triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC tại đơn vị.

a) Những văn bản BHXH tỉnh đã ban hành

Kế hoạch 1174/KH-BHXH, ngày 29/11/2018 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019; Công văn số 1232/BHXH-TN&TKQTTHC, ngày 05/12/2018 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc trả kết quả hồ sơ giấy song song hồ sơ điện tử; Công văn số 01/BHXH-TN&TKQTTHC, ngày 02/01/2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc cấp lại, đổi thẻ BHYT; Công văn 138/BHXH-CĐBHXH, ngày 11/02/2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện liên thông TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/ hỗ trợ mai táng phí/ hưởng mai táng phí (gọi tắt là Công văn 138/BHXH-CĐBHXH); Kế hoạch 390/KH-BHXH, ngày 09/4/2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc Kiểm soát TTHC 2019; Công văn 578/BHXH-CĐBHXH, ngày 27/5/2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện quy trình giải quyết, chi trả các chế độ BHXH, BHTN theo Quyết định 166/QĐ-BHXH, ngày 31/01/2019 của BHXH Việt Nam.

b) Hiệu quả, tiến độ, tỷ lệ phần việc đã triển khai

- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được thực hiện kịp thời, đúng quy trình. 100% hồ sơ tiếp nhận từ tổ chức, cá nhân được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống phần mềm Tiếp nhận và trả kết quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý văn bản thông qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành. Qua đó các văn bản chỉ đạo được cập nhật kịp thời và chuyển đến CCVC, cá bộ phận có liên quan được nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết công việc được giao.

II. Kết quả chủ yếu đạt được:

1. Thông tin CCVC phụ trách CCHC:

TT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Email/điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách CCHC	Đàm Lực Sĩ	Giám đốc	sidl@soctrang.vss.gov.vn 0918.276.176
2	Viên chức phụ trách tham mưu CCHC	Trần Thị Bé Hiền	Chuyên viên	hienttb@soctrang.vss.gov.vn 0989.929.492
3	Viên chức phụ trách tham mưu công nghệ thông tin	Nguyễn Thị Bích Ngân	Trưởng phòng	nganntb@soctrang.vss.gov.vn 0918.057.259

4	Viên chức phụ trách bộ phận một cửa	Nguyễn Trọng Linh	Trưởng phòng	linhnt@soctrang.vss.gov.vn 0944.836.616
5	Viên chức tiếp nhận hồ sơ tại tỉnh	Trần Thị Nhung	Chuyên viên	nhungtt@soctrang.vss.gov.vn 01239.005.079
		Huỳnh Thị Lam Phương	Chuyên viên	phuonghtl@soctrang.vss.gov.vn 0939.300.404
6	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thành phố Sóc Trăng	Nguyễn Trường Tổ Trinh	Chuyên viên	trinhntt@soctrang.vss.gov.vn 0967.467.066
7	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Mỹ Xuyên	Nguyễn Thanh Trúc	Chuyên viên	trucnt@soctrang.vss.gov.vn 0907.690.111
8	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Mỹ Tú	Trương Thị Thúy An	Chuyên viên	anttt@soctrang.vss.gov.vn 0984.978.969
		Hồ Hồng Nhung	Chuyên viên	nhunghh@soctrang.vss.gov.vn 0963.646.881
9	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thị xã Vĩnh Châu	Nguyễn Tổ Uyên	Chuyên viên	uyennt@soctrang.vss.gov.vn 01246.170.290
10	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Kế Sách	Đoàn Thanh Vũ	Chuyên viên	Vudt@soctrang.vss.gov.vn 0971.029.916
11	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Thạnh Trị	Lê Thị Hồng Diễm	Chuyên viên	diemlth@soctrang.vss.gov.vn 0919.617.727
12	Viên chức tiếp nhận hồ sơ thị xã Ngã Năm	Ngô Bảo Trân	Chuyên viên	trannb@soctrang.vss.gov.vn 0969.465.474
13	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Châu Thành	Nguyễn Thị Hoàng Xuân	Chuyên viên	xuanth@soctrang.vss.gov.vn 0988.423.532
14	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Trần Đề	Dương Thị Hồng Nghị	Chuyên viên	nghidth@soctrang.vss.gov.vn 0989277005
15	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Cù Lao Dung	Đặng Tiểu Lỗi	Chuyên viên	loidt@soctrang.vss.gov.vn 0988.305.848
16	Viên chức tiếp nhận hồ sơ huyện Long Phú	Phạm Lê Ngọc Hương	Chuyên viên	huongpln@soctrang.vss.gov.vn 01685.906.689

2. Kết quả nổi bật đạt được trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC: (đính kèm các mẫu 1B, 3B, 4B, 5B, 6B, 7B, 10B, 11B, 13B, 14). Riêng mẫu 9B, do đơn vị không thực hiện cơ chế tự chủ nên không thống kê số liệu về CCHC theo quy định.

III. Những khó khăn, vướng mắc

1. Hiện nay do khối lượng công việc ngày càng tăng nhưng biên chế không tăng và có chiều hướng ngày càng giảm nên phần lớn viên chức trong hệ thống BHXH tỉnh còn thực hiện chức năng kiêm nhiệm (nhất là BHXH các huyện), do vậy từng lúc chưa đáp

ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Một số lĩnh vực nghiệp vụ như quản lý thu, tiếp nhận hồ sơ (ở tuyến huyện) đôi khi phải trưng dụng cả nhân viên bảo vệ.

2. Các bộ phận nghiệp vụ và BHXH các huyện đôi lúc chưa kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy trình khi có các văn bản điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung của cấp có thẩm quyền ... trong lĩnh vực phụ trách.

3. Hệ thống các phần mềm nghiệp vụ đưa vào ứng dụng còn lỗi, tốc độ đường truyền từng lúc còn chậm.

4. Trụ sở làm việc hiện tại một số BHXH huyện còn chật hẹp, do đó việc bố trí nơi làm việc bộ phận Một cửa chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trung tâm Công nghệ thông tin BHXH Việt Nam nâng tốc độ đường truyền, khắc phục kịp thời khi phần mềm bị lỗi.

V. Phương hướng công tác CCHC quý III năm 2019

1. Tiếp tục rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam đã ban hành, nhằm kịp thời phát hiện để kiến nghị loại bỏ hoặc sửa đổi những TTHC không còn phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của địa phương, tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân đến giao dịch. Phần đầu hoàn thành mục tiêu của BHXH Việt Nam là giảm thời gian giao dịch BHXH xuống còn 45 giờ/năm.

2. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, BHXH các huyện trực thuộc nghiêm túc thực hiện niêm yết công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước và của Ngành. Kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy trình khi có các văn bản điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung của cấp có thẩm quyền ... trong lĩnh vực phụ trách.

3. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH tỉnh được công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

4. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện quy định về TTHC với mục tiêu phải đảm bảo các yêu cầu cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và hiệu quả.

5. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

6. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CCVC, thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng phát triển của ngành và đúng quan điểm chỉ đạo của BHXH Việt Nam.

7. Phối hợp với địa phương trong công tác cán bộ; thực hiện công tác luân chuyển cán bộ và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh theo quy định. Thường xuyên rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ theo đúng quy định hiện hành.

8. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý, bổ nhiệm CCVC. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế đúng yêu cầu, tiến độ theo chủ trương của Chính phủ và phê duyệt của BHXH Việt Nam.

9. Tăng cường kiểm tra công vụ đối với viên chức trong thực thi nhiệm vụ; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ,

gây khó khăn phiền hà cho tổ chức và công dân trong giải quyết TTHC nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của viên chức.

10. Duy trì chi trả các chế độ BHXH hàng tháng qua hệ thống Bưu điện, đảm bảo việc chi trả đầy đủ, thuận tiện, kịp thời và an toàn.

11. Tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và cấp kinh phí đảm bảo đúng dự toán, đáp ứng nhu cầu chi trả thực tế của các đơn vị, không để tiền tồn dư cao tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện. Thực hiện công khai minh bạch trong công tác tài chính.

12. Thực hiện báo cáo kết quả sau 6 năm triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại BHXH tỉnh và BHXH các huyện theo yêu cầu của BHXH Việt Nam. Qua đó, kiến nghị BHXH Việt Nam hướng dẫn hoặc ban hành lại bộ quy trình khung (do hiện nay việc quản lý văn bản đi, đến, xử lý, trình ký văn bản ... được thực hiện trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; quy trình giám định BHYT theo Hệ thống thông tin giám định BHYT ...) cho phù hợp với HTQLCL ISO để BHXH tỉnh có cơ sở ban hành lại các quy trình ISO thống nhất trong toàn Ngành.

13. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP, ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1499/QĐ-BHXH, ngày 10/12/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, trong đó tập trung vào việc kết nối phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ; đẩy mạnh giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN; triển khai ứng dụng đầy đủ, hiệu quả các phần mềm của BHXH Việt Nam chuyển giao, trong đó tăng cường ứng dụng phần mềm lưu trữ dữ liệu về người hưởng BHXH phục vụ cho việc tra cứu khi cần.

14. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị mình.

15. Tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức về các nội dung CCHC nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ CCVC đối với công tác CCHC nói chung và việc giải quyết các TTHC của công dân, tổ chức nói riêng.

16. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất các đơn vị trực thuộc trong quá trình thực hiện công tác CCHC để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm trong quá trình thực hiện công tác CCHC.

17. Tiếp tục chỉ đạo lấy kết quả thực hiện CCHC làm căn cứ để đánh giá phân loại CCVC và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ quý III/2019 của BHXH tỉnh Sóc Trăng. Kính mong tiếp tục được sự quan tâm hướng dẫn, phối hợp của Sở Nội vụ về công tác CCHC trong thời gian tới. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- GD và các PGD BHXH tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB.



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
 (Kèm theo Báo cáo số 002/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH



tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 14

Thống kê tình hình tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

STT	Nội dung thống kê	Số lượng					Ghi chú
		Tiếp nhận			Giải quyết đúng hạn theo quy định	Giải quyết trễ hạn	
		Tổng	Thuộc thẩm quyền	Không thuộc thẩm quyền giải quyết			
I	BHXH tỉnh	04	03	01	03	0	
II	BHXH huyện	0	0	0	0	0	

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)



Biểu mẫu 11B

Thông kê số liệu về kết quả triển khai dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ BCCI	Số lượng TTHC có phát sinh sử dụng dịch vụ BCCI trong kỳ báo cáo		Ghi chú
			Số TTHC tiếp nhận	Số TTHC trả kết quả	
I	BHXH tỉnh	27	06	12	Công khai theo quyết định số 39/QĐ-BHXH
Tổng		27	06	12	

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 10B

**Thống kê số liệu về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước
và trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các sở, ban ngành tỉnh**

STT	Cơ quan, đơn vị	Trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước				Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3				Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4				Ghi chú
		Tổng số văn bản đi	Trong đó			Tổng số TTHC đã cung cấp	Hồ sơ đã tiếp nhận			Tổng số TTHC đã cung cấp	Hồ sơ đã tiếp nhận			
			Số văn bản giấy	Số văn bản điện tử	Số văn bản phát hành VB giấy + điện tử		Tổng số	Tiếp nhận tại nơi giải quyết TTHC	Tiếp nhận qua mạng hoặc dịch vụ bưu chính		Tổng số	Tiếp nhận tại nơi giải quyết TTHC	Tiếp nhận qua mạng hoặc dịch vụ bưu chính	
I	BHXXH tỉnh	1.102	85	524	493					06	23.130		23.130	
	Tổng	1.102	85	524	493					06	23.130		23.130	

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)



Biểu mẫu 7B

Thống kê số liệu về cán bộ, công chức viên chức

STT	Cơ quan, đơn vị	Số CBCCVC hiện có mặt		Số đạt chuẩn theo tiêu chuẩn chức danh, VTV L	Số lượng ¹⁰ CBCCVC được đào tạo, bồi dưỡng			Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác		Tuyển dụng			Tình hình xử lý kỷ luật CBCCVC		Điều động, chuyển công tác CB CC VC ¹¹	Nâng lương theo thẩm quyền	
		Biên chế	HD chuyên môn		Đào tạo ¹²	Bồi dưỡng nghiệp vụ ¹³	Có KH tuyển dụng	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Kết quả thực hiện	Có KH tuyển dụng	Kết quả tuyển dụng ¹⁴	Không qua thi/tuyển đặc cách	Mức khiển trách	Từ mức cảnh cáo trở lên ¹⁵		TX ¹⁶	TH ¹⁷
I	BHXH tỉnh	74	13	74	18	24	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II	BHXH huyện	151	52	151	62	48	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Ghi chú: bao gồm CCVC, lao động hợp đồng làm chuyên môn nghiệp vụ, lao động hợp đồng theo Nghị định 68

¹⁰ Thống kê số lượng, không thống kê số lượt được đào tạo, bồi dưỡng

¹¹ Thống kê chi tiết tại đây

¹² Thống kê rõ tại đây có bao nhiêu CBCCVC được cử học tiến sĩ, thạc sĩ, CK1, CK2, đại học,...

¹³ Thống kê rõ tại đây có bao nhiêu CBCCVC tham gia bồi dưỡng theo từng chuyên đề

¹⁴ Thống kê đơn vị chấp hành quy định về tuyển dụng CC, VC/tổng số đơn vị thực hiện tuyển dụng

¹⁵ Thống kê rõ tại đây bao nhiêu CBCCVC bị xử lý kỷ luật ở từng mức độ

¹⁶ Thường xuyên

¹⁷ Trước hạn



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 6B

Thống kê số liệu về tổ chức bộ máy, biên chế hành chính

STT	Cơ quan, đơn vị	Số lượng phòng chuyên môn/đơn vị trực thuộc ⁵		Số lượng lãnh đạo cấp tỉnh				Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương				Số lượng biên chế hành chính		Thực hiện tình hình biên chế		Ghi chú
		Tổng số	Tăng (+) /giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Tổng số	Tăng (+) /giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ⁶		Tổng số	Tăng (+) /giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ⁷		Tổng số	Tăng (+) /giảm (-) so với kỳ báo cáo trước	Số lượng theo Kế hoạch năm	Đã tinh giản	
						Đủ chuẩn	Thiếu chuẩn ⁸			Đủ chuẩn	Thiếu chuẩn ⁹					
I	Toàn tỉnh	22	0	04	0	0	0	14	0	08	0	130	-3	2	0	
Tổng số		22	0	04	0	0	0	14	0	08	0	130	-3	2	0	

⁵ Nêu lý do tăng, giảm (do sắp xếp, thành lập mới, giải thể,...)

⁶ Thống kê chi tiết tại đây bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm mới, bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm lại

⁷ Thống kê chi tiết tại đây bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm mới, bao nhiêu trường hợp bổ nhiệm lại

⁸ Nêu rõ thiếu chuẩn nào

⁹ Nêu rõ thiếu chuẩn nào

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Bảo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 5B

Thống kê kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp

STT	Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC	Số hồ sơ đã tiếp nhận			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng hạn	Trả quá hạn ³	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn ⁴	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)	(9)=(10)+(11)	(10)	(11)	(12)
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của BHXH tỉnh	4.441	29	4.412	4.416	4.416	0	25	25		
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của BHXH các huyện	67.898	347	67.551	67.490	67.481	09	408	408		
Tổng số		72.339	376	71.963	71.906	71.897	09	433	433		

³ Nêu rõ tại đây tên, lĩnh vực TTHC giải quyết trễ hạn và nguyên nhân trễ hạn

⁴ Nêu rõ tại đây tên, lĩnh vực TTHC giải quyết trễ hạn và nguyên nhân trễ hạn

STT	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Số TTHC đang có hiệu lực	Số TTHC đã được công bố (trong kỳ báo cáo)			Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa	Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
				Số TTHC tham mưu công bố đúng thời hạn quy định	Số TTHC tham mưu công bố muộn so với thời hạn quy định			Số TTHC liên thông ngang ¹	Số TTHC liên thông dọc ²	
4	Lĩnh vực chính sách BHYT	04	04	0		04	01	Không	01	
5	Lĩnh vực chi BHXH	04	04	0		04		Không	Không	
Tổng số		28	27	0	Không	27	03	Không	03	



Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 4B

Thống kê số liệu về số lượng TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của đơn vị

STT	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Số TTHC đang có hiệu lực	Số TTHC đã được công bố (trong kỳ báo cáo)			Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa	Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
				Số TTHC tham mưu công bố đúng thời hạn quy định	Số TTHC tham mưu công bố muộn so với thời hạn quy định			Số TTHC liên thông ngang ¹	Số TTHC liên thông dọc ²	
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của BHXH tỉnh	28	27	0	không	27	03	Không	không	Quyết định số 929/QĐ-BHXH
1	Lĩnh vực thu, BHXH, BHYT, BHTN	04	04	0		04		Không	Không	
2	Lĩnh vực sổ, thẻ	01	01	0		01		Không	Không	
3	Lĩnh vực chính sách BHXH	15	14	0		14	02	Không	02	

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính

(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXX ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc BHXX tỉnh Sóc Trăng)



Biểu mẫu 3B

Thống kê số liệu về công tác kiểm soát TTHC tại đơn vị

STT	Nội dung thống kê	Số liệu thống kê	Ghi chú
1	Kế hoạch rà soát TTHC	01	Kế hoạch 390/KH-BHXX, ngày 09/4/2019 của BHXX tỉnh Sóc Trăng về việc kiểm soát TTHC năm 2019
2	Số lượng TTHC đã công khai tại Bảng niêm yết TTHC	28	
3	Số lượng TTHC đã đăng tải công khai trên Trang thông tin/Trang một cửa điện tử	28	
4	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận PAKN	có	
5	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Không	
6	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Không	

Biểu mẫu thống kê số liệu báo cáo tình hình, kết quả cải cách hành chính
(Kèm theo Báo cáo số 602/BC-BHXH ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc BHXH tỉnh Sóc Trăng)

Biểu mẫu 1B

Thống kê số liệu về công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị

STT	Nội dung thống kê	Số đơn vị kiểm tra tổng số cơ quan, đơn vị		Số vấn đề đã phát hiện qua kiểm tra	Số vấn đề phát hiện đã được xử lý	Số vấn đề chưa xử lý xong từ kỳ trước đã được xử lý
		Phòng	BHXH huyện			
1	Kiểm tra công tác CCHC					
2	Kiểm tra về thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước					
3	Kiểm tra thực hiện việc áp dụng Hệ thống chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001: 2008			BHXH tỉnh Sóc Trăng đang rà soát, báo cáo BHXH Việt Nam theo công văn số 1696/BHXH-VP, ngày 20/5/2019 của BHXH Việt Nam về việc báo cáo tình hình triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO		
4	Kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính					
5	Kiểm tra một số nội dung khác (theo dõi thi hành pháp luật,...)					